

Số: /2020/NQ-HĐND  
“Dự thảo”

Quảng Nam, ngày tháng năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng đối với người tham gia công việc của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM  
KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ 15**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Xét Tờ trình số...../TTr-UBND ngày.....tháng.....năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua Nghị quyết quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng đối với người tham gia công việc của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh:**

Nghị quyết này quy định về số lượng, chức danh, mức phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng đối với người tham gia công việc của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

**2. Đối tượng áp dụng:**

Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và người tham gia công việc của thôn, tổ dân phố.

**Điều 2. Số lượng, chức danh, mức phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố**

1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố có không quá 03 người được hưởng phụ cấp hằng tháng từ ngân sách nhà nước và chỉ áp dụng đối với các chức danh: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố; Trưởng Ban Công tác Mặt trận. Thực hiện nhất thể hóa chức danh Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng Ban công tác mặt trận hoặc Trưởng thôn, Tổ trưởng dân phố đối với những nơi có điều kiện và được hưởng 50% mức phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm.

2. Mức phụ cấp hàng tháng đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố như sau:

Nội dung	Mức phụ cấp (Hệ số)		
	Bí thư Chi bộ	Trưởng thôn, Tổ trưởng TDP	Trưởng ban công tác MT
a) Thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên; thôn thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn thuộc xã biên giới hoặc hải đảo	1,66	1,66	1,66
b) Đối với các thôn còn lại và tổ dân phố	1,0	1,0	1,0

3. Mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn mà giảm được 01 (một) người trong số lượng quy định thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 50% mức phụ cấp của chức danh không chuyên trách kiêm nhiệm. Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh cũng chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm.

4. Chế độ bảo hiểm y tế: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 3% mức lương cơ sở, phần còn lại cá nhân tự đóng để bằng 4,5% mức lương cơ sở/tháng theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế để mua bảo hiểm y tế cho các chức danh không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố (trừ những trường hợp thuộc diện được nhà nước hỗ trợ mua BHYT theo quy định).

**Điều 3. Mức bồi dưỡng người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố**

1. Số người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố (ngoài 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố đã được quy định: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác Mặt trận) gồm có các chức danh:

a. Thôn đội trưởng (thực hiện theo quy định của Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ).

b. Công an viên (*thực hiện theo quy định của Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã*).

Khuyến khích thực hiện kiêm nhiệm đối với những nơi có điều kiện; mức phụ cấp kiêm nhiệm bằng 50% chức danh kiêm nhiệm.

c. Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh, Chi hội trưởng Hội Nông dân, Chi hội trưởng Hội phụ nữ, Bí thư Chi đoàn thôn/tổ dân phố (*bố trí theo Điều lệ của các tổ chức chính trị-xã hội*).

d. Phó Bí thư Chi bộ thì thực hiện bố trí kiêm nhiệm và người kiêm nhiệm Phó bí thư Chi bộ không hưởng bồi dưỡng kiêm nhiệm. Chỉ thực hiện bồi dưỡng đối với các trường hợp Phó Bí thư chi bộ không kiêm nhiệm đã được bầu của nhiệm kỳ 2020- 2022 và sẽ chấm dứt khi kết thúc nhiệm kỳ đại hội 2020- 2022 của chi bộ thôn, tổ dân phố.

## **2. Mức phụ cấp, bồi dưỡng đối với người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố:**

2.1. Về mức phụ cấp đối với chức danh Thôn đội trưởng, Công an viên:

a. Thôn đội trưởng được hưởng mức phụ cấp hàng tháng bằng hệ số **0,75** mức lương cơ sở/người/tháng ( $1.490.000 \times 0,75 = \mathbf{1.117.500}$  đồng/người/tháng).

b. Công an viên được hưởng mức phụ cấp hàng tháng bằng hệ số **0,75** mức lương cơ sở/người/tháng ( $1.490.000 \times 0,75 = \mathbf{1.117.500}$  đồng/người/tháng).

2.2. Về chế độ bảo hiểm y tế đối với chức danh Thôn đội trưởng, Công an viên:

Ngân sách tỉnh hỗ trợ 3,0% mức lương cơ sở, phần còn lại cá nhân tự đóng để bằng 4,5% mức lương cơ sở/tháng theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế để mua thẻ BHYT đối với Thôn đội trưởng, Công an viên (*trừ các trường hợp thuộc diện được nhà nước hỗ trợ mua BHYT theo quy định*).

2.3. Về mức bồi dưỡng đối với Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh, Chi hội trưởng Hội Nông dân, Chi hội trưởng Hội phụ nữ, Bí thư Chi đoàn thôn/tổ dân phố được hưởng mức bồi dưỡng hàng tháng bằng: 300.000 đồng/người/tháng.

Đối với những nơi có điều kiện kiêm nhiệm thì được bố trí kiêm nhiệm một chức danh và được hưởng chế độ bồi dưỡng bằng 50% chức danh kiêm nhiệm. Ngoài ra, tùy tình hình thực tế, các địa phương có thể xem xét chi bồi dưỡng thêm từ nguồn Đoàn phí, hội phí khoán cho các đoàn thể và từ nguồn quỹ khác (nếu có) theo đúng quy định.

2.4. Đối với Phó Bí thư chi bộ thôn/Tổ dân phố đã được bầu của nhiệm kỳ 2020- 2022 không có kiêm nhiệm (bố trí chuyên trách) thì được ngân sách tỉnh chi bồi dưỡng hàng tháng là 300.000đ/người/tháng cho đến hết nhiệm kỳ 2020-2022.

3. Nguồn kinh phí bồi dưỡng: Ngân sách tỉnh bố trí để chi bồi dưỡng hàng tháng đối người tham gia trực tiếp công việc ở thôn, tổ dân phố.

## **Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện**

Thực hiện từ nguồn ngân sách Trung ương theo quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ và nguồn ngân sách cấp tỉnh.

## **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.
3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khoá IX, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày.....tháng.....năm 2020 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2020.
4. Nghị quyết này bãi bỏ Nghị quyết số 155/2009/NQ-HĐND ngày 10/12/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh về hỗ trợ mua BHYT đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; Nghị quyết số 43/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh Quảng Nam khoá IX về quy định số lượng, chức danh và mức phụ cấp hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Nam./.

### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban Công tác đại biểu UBTWQH;
- Các Bộ: Tài chính; Nội vụ;
- Kiểm toán nhà nước khu vực III;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh uỷ, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- TTXVN tại Q.Nam;
- Báo Q.Nam, Đài PT-TH Q.Nam;
- Lưu: VT, TH.

**CHỦ TỊCH**

**Phan Việt Cường**